



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA

**BẢN TIN THÔNG BÁO, DỰ BÁO VÀ CẢNH BÁO
TÀI NGUYÊN NƯỚC DƯỚI ĐẤT TỈNH QUẢNG TRỊ
THÁNG 11 NĂM 2023**

HÀ NỘI, THÁNG 11/2023

Chịu trách nhiệm nội dung: Trung tâm Cảnh báo và Dự báo tài nguyên nước
Địa chỉ: số 93/95 Vũ Xuân Thiều, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội; ĐT: 024 32665006; Fax: 02437560034
Website: cewafo.gov.vn; Email: vtccbdbttn@monre.gov.vn

MỤC LỤC

I. LỜI GIỚI THIỆU	3
II. THÔNG BÁO, DỰ BÁO, CẢNH BÁO TÀI NGUYÊN NƯỚC.....	5
2.1. Thông báo tài nguyên nước dưới đất.....	5
2.1.1. Mực nước	5
2.1.2. Chất lượng nước.....	6
2.2. Dự báo tài nguyên nước dưới đất.....	8
2.2.1 Tầng chứa nước Holocene (qh).....	8
2.2.2 Tầng chứa nước Pleistocene (qp).....	8
2.3. Cảnh báo tài nguyên nước dưới đất	9
III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ.....	9

I. LỜI GIỚI THIỆU

Bản tin thông báo, dự báo và cảnh báo tài nguyên nước dưới đất tỉnh Quảng Trị được biên soạn hàng tháng nhằm cung cấp các thông tin về mực nước, chất lượng nước dưới đất nhằm phục vụ công tác quản lý Nhà nước về quy hoạch và quản lý tài nguyên nước.

Tỉnh Quảng Trị là một tỉnh thuộc lưu vực sông Thạch Hãn có diện tích tự nhiên là 4.739,8km². Mùa khô từ tháng 1 đến tháng 8, mùa mưa từ tháng 9 đến tháng 12. Tài nguyên nước dưới đất tỉnh Quảng Trị gồm 2 tầng chứa nước chính là tầng chứa nước Holocen (qh) và tầng chứa nước Pleistocen (qp). Tổng tài nguyên nước dự báo cho các tầng chứa nước qh là 515.511,1m³/ngày, tầng chứa nước Pleistocen (qp) là 212,099.1m³/ngày.

Nội dung chính của bản tin tháng bao gồm:

- Thông báo mực nước dưới đất tháng 10, chất lượng nước mùa khô và dự báo mực nước dưới đất tháng 11, tháng 12 tại các tầng chứa nước chính, đưa ra những cảnh báo mực nước trung bình tháng, chất lượng nước mùa khô năm 2023 trong phạm vi 23 công trình quan trắc tài nguyên nước dưới đất do Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia quản lý và vận hành.

Để Bản tin đáp ứng được các yêu cầu quản lý tài nguyên nước ngày một tốt hơn, các ý kiến đóng góp xin gửi về: Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia.

Địa chỉ: 93/95 Vũ Xuân Thiều, P. Sài Đồng, Q. Long Biên, Hà Nội.

Email: qttnn@monre.gov.vn

Bản tin được đăng tải tại Website: nawapi.gov.vn; cewafo.gov.vn

Nhìn chung mực nước dưới đất trung bình tháng 10 so với tháng trước có xu thế dâng tại tầng chứa nước qh và dâng hạ không đáng kể tại tầng chứa nước qp. Chất lượng nước trong các tầng chứa nước trong khu vực tốt. Tuy nhiên có một số công trình có hàm lượng Mangan và Amôni vượt quá GTGH (QCVN 09:2023/BTNMT).

Dự báo mực nước dưới đất tháng 11 so với mực nước thực đo tháng 10 có xu thế dâng tại các tầng chứa nước qh và qp.

Trong khu vực tỉnh Quảng Trị, thời điểm hiện tại chưa có công trình có độ sâu mực nước cần phải cảnh báo.

Chi tiết xem nội dung bản tin

II. THÔNG BÁO, DỰ BÁO, CẢNH BÁO TÀI NGUYÊN NƯỚC

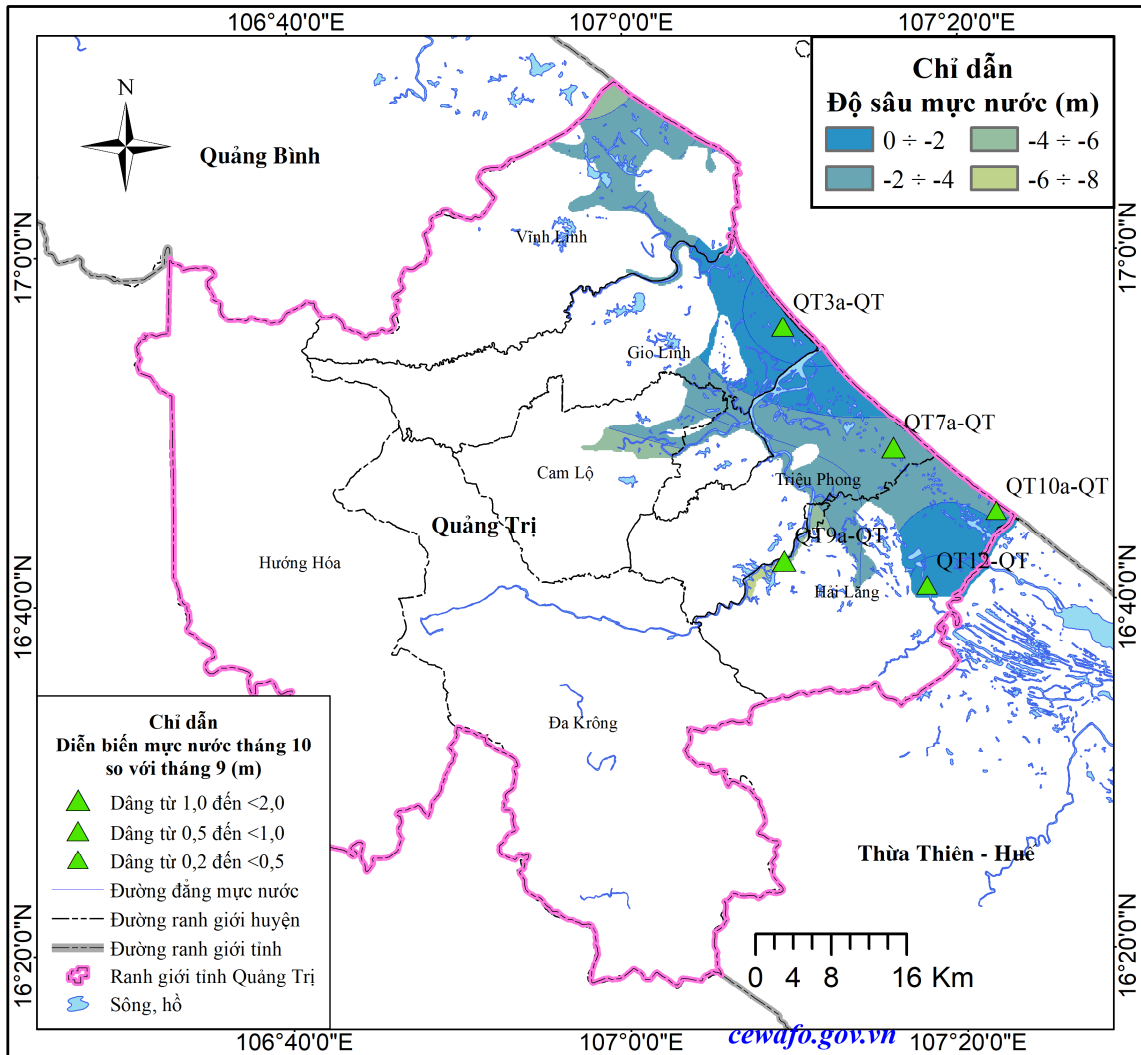
2.1. Thông báo tài nguyên nước dưới đất

2.1.1. Mục nước

2.1.1.1. Tầng chứa nước Holocen (qh)

Trong phạm vi tỉnh, mực nước trung bình tháng 10 dâng so với tháng 9. Giá trị dâng cao nhất là 1,59m tại xã Hải Lệ, huyện Triệu Phong (QT9a-QT).

Mực nước trung bình tháng nông nhất là -0,54m tại xã Gio Hải, huyện Gio Linh (QT3a-QT) và sâu nhất là -5,94m tại xã Hải Lệ, huyện Triệu Phong (QT9a-QT).

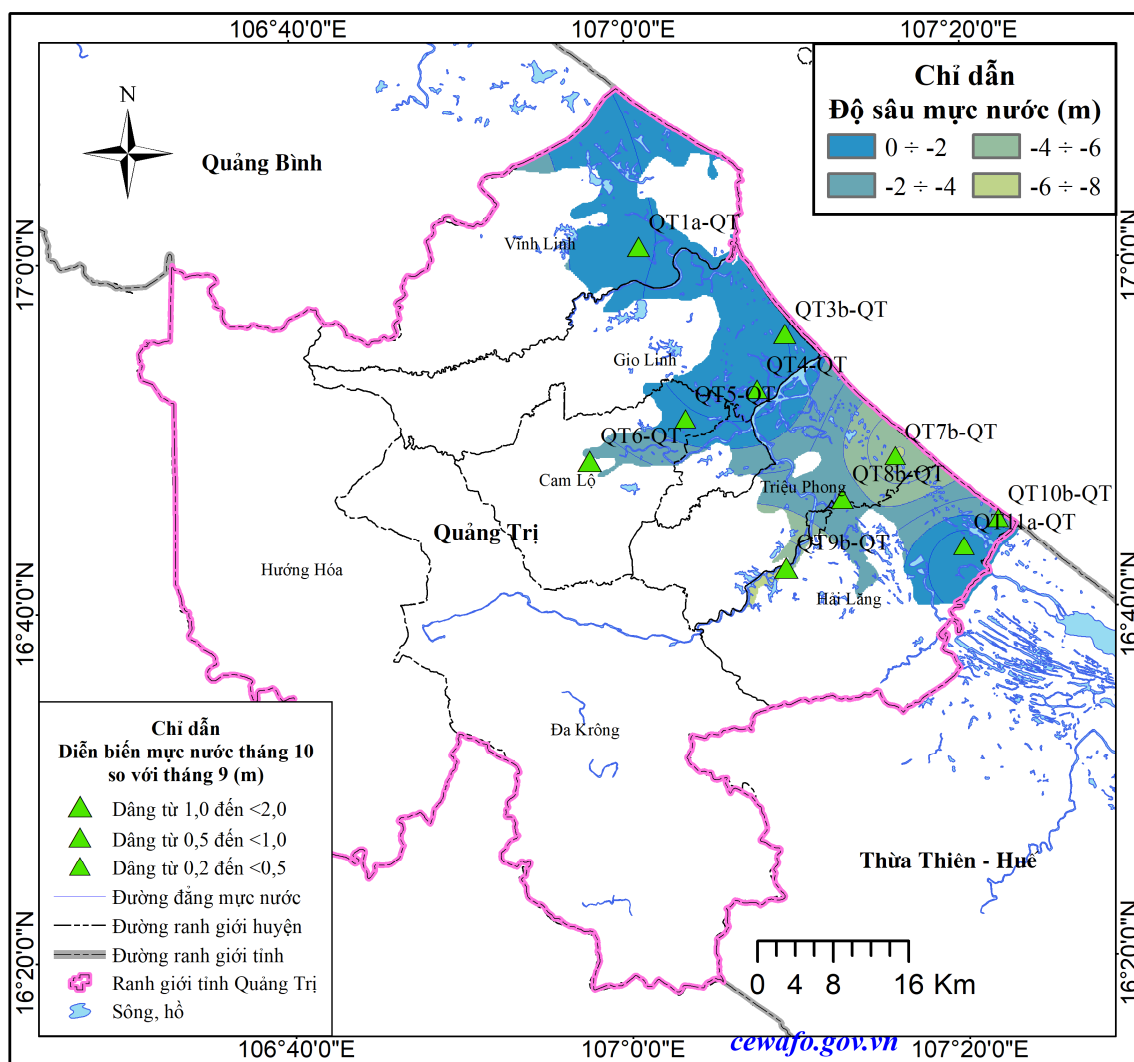


Hình 1. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 10 tầng qh

2.1.1.2. Tầng chứa nước Pleistocene (qp)

Trong phạm vi tỉnh, mực nước trung bình tháng 10 dâng so với tháng 9. Giá trị dâng cao nhất là 1,79m tại xã Cam Thành, huyện Cam Lộ (QT6-QT).

Mực nước trung bình tháng nông nhất là -0,17m tại xã Hải Dương, huyện Hải Lăng (QT11a-QT) và sâu nhất là -6,04m tại xã Triệu Sơn, huyện Triệu Phong (QT7b-QT).



Hình 2. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 10 tăng qđ

Bảng 1. Bảng tổng hợp độ sâu mực nước

STT	Công trình	Vị trí	Mực nước (m)		
			Nông nhất	Sâu nhất	Trung bình
I	Tầng chứa nước qđ				
1	QT3a-QT	Xã Gio Hải, huyện Gio Linh	-0,22	-0,67	-0,48
2	QT7a-QT	Xã Triệu Sơn, huyện Triệu Phong	-1,44	-2,86	-2,31
3	QT9a-QT	Xã Hải Lệ, huyện Triệu Phong	-3,83	-7,27	-5,67
4	QT10a-QT	Xã Hải Khê, huyện Hải Lăng	-1,84	-2,27	-2,08
5	QT12-QT	Xã Hải Trường, huyện Hải Lăng	-0,25	-0,78	-0,52
II	Tầng chứa nước qđ				
1	QT1a-QT	Xã Vĩnh Lâm, huyện Vĩnh Linh	-0,99	-1,30	-1,15
2	QT3b-QT	Xã Gio Hải, huyện Gio Linh	-0,74	-1,06	-0,88
3	QT4-QT	Xã Gio Mai, huyện Gio Linh	-0,12	-0,40	-0,26
4	QT5-QT	Xã Cam Thanh, huyện Cam Lộ	-0,92	-1,44	-1,22
5	QT6-QT	Xã Cam Thành, huyện Cam Lộ	-0,63	-4,67	-3,48
6	QT7b-QT	Xã Triệu Sơn, huyện Triệu Phong	-5,87	-6,14	-6,01
7	QT8b-QT	Xã Triệu Tài, huyện Triệu Phong	-2,80	-3,60	-3,23

STT	Công trình	Vị trí	Mực nước (m)		
			Nông nhất	Sâu nhất	Trung bình
8	QT9b-QT	Xã Hải Lệ, huyện Triệu Phong	-3,81	-7,25	-5,65
9	QT10b-QT	Xã Hải Khê, huyện Hải Lăng	-2,28	-2,56	-2,44
10	QT11a-QT	Xã Hải Dương, huyện Hải Lăng	0,31	-0,40	-0,11

2.1.2. Chất lượng nước

2.1.2.1 Tầng chứa nước Holocen (qh)

Kết quả phân tích mẫu nước mùa khô năm 2023 tại các công trình quan trắc trong tầng cho thấy nước nhạt, một số chỉ tiêu vượt quá GTGH (QCVN09:2023/BTNMT), chi tiết như sau:

- Chỉ tiêu độ mặn (TDS): Kết quả phân tích cho thấy không có công trình vượt GTGH.

- Các chỉ tiêu vi lượng: Kết quả phân tích cho thấy không có công trình vượt GTGH.

- Chỉ tiêu Amoni (NH₄⁺): Theo kết quả phân tích có 2/5 công trình vượt GTGH, vượt lớn nhất tại công trình QT9a-QT (xã Hải Lệ, huyện Triệu Phong).

- Các chỉ tiêu đánh giá theo Dự án Môi trường nước dưới đất Theo kết quả phân tích có 3/4 công trình có hàm lượng Coliform vượt GTGH tại công trình QT10a-QT(xã Hải Khê, huyện Hải Lăng), QT3a-QT (xã Gio Hải, huyện Gio Linh) và QT7a-QT(xã Triệu Sơn, huyện Triệu Phong)

2.1.2.2. Tầng chứa nước Pleistocene (qp)

Kết quả phân tích mẫu nước mùa khô năm 2023 tại công trình quan trắc trong tầng cho thấy nước thuộc loại nước nhạt đến mặn, một số chỉ tiêu vượt quá GTGH (QCVN09:2023/BTNMT), chi tiết xem như sau:

- Chỉ tiêu độ mặn (TDS): Theo kết quả phân tích có 2/10 công trình vượt GTGH, vượt lớn nhất tại công trình QT8b-QT (xã Triệu Tài, huyện Triệu Phong).

- Các chỉ tiêu vi lượng: Theo kết quả phân tích cho thấy hầu hết các công trình có hàm lượng thấp hơn GTGH, có chỉ tiêu vượt GTGH là Mangan (2/9 công trình) vượt lớn nhất tại công trình QT7b-QT (xã Triệu Sơn, huyện Triệu Phong).

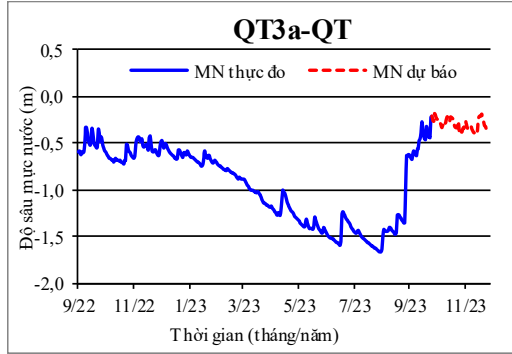
- Chỉ tiêu Amoni (NH₄⁺): Theo kết quả phân tích có 4/9 công trình vượt GTGH, vượt lớn nhất tại công trình QT11a-QT (xã Hải Dương, huyện Hải Lăng).

- Các chỉ tiêu đánh giá theo Dự án Môi trường nước dưới đất Theo kết quả phân tích có 2/5 công trình có hàm lượng Coliform vượt GTGH tại công trình QT11a-QT (xã Hải Dương, huyện Hải Lăng) và QT5-QT (xã Cam Thanh, huyện Cam Lộ).

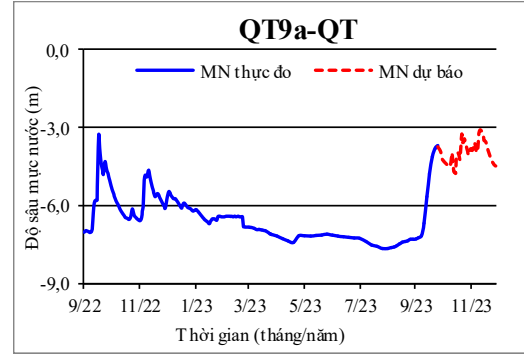
2.2. Dự báo tài nguyên nước dưới đất

2.2.1 Tầng chứa nước Holocene (qh)

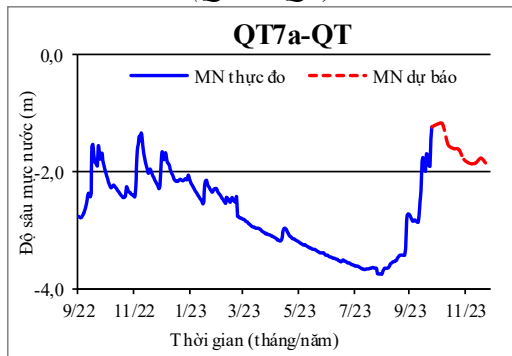
Trong tháng 11 và tháng 12 mực nước có xu thế hạ là chính, mực nước dao động trong khoảng từ 0,25-0,5m. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số công trình đặc trưng như sau:



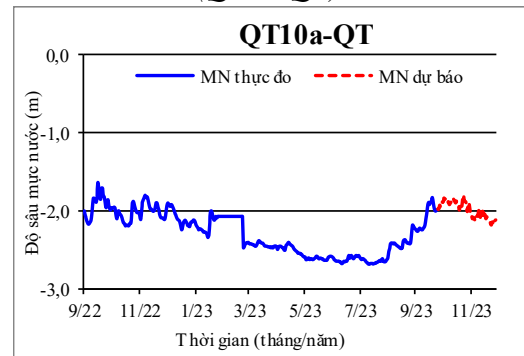
a) Xã Gio Hải, huyện Gio Linh (QT3a-QT)



b) Xã Hải Lệ, huyện Triệu Phong (QT9a-QT)



c) Xã Triệu Sơn, huyện Triệu Phong (QT7a-QT)

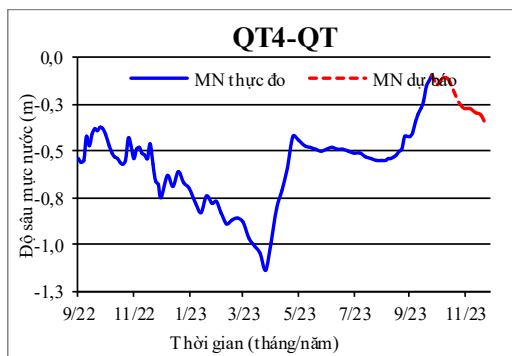


d) Xã Hải Khê, huyện Hải Lăng (QT10a-QT)

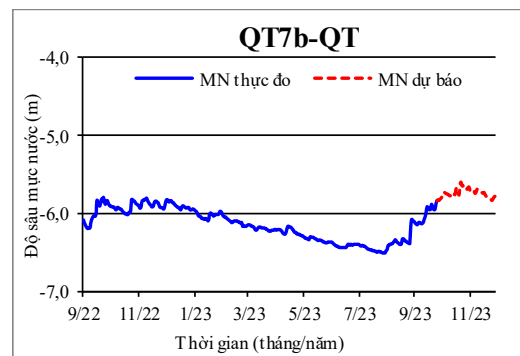
Hình 3. Dự báo độ sâu mực nước tầng qh

2.2.2 Tầng chứa nước Pleistocene (qp)

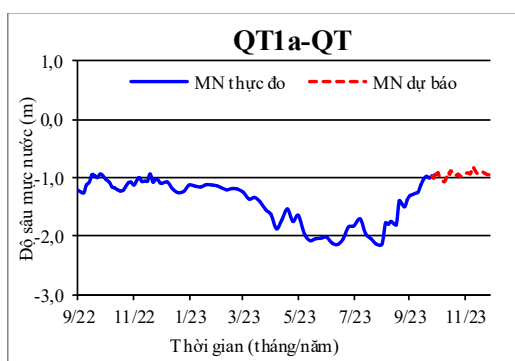
Trong tháng 11 và tháng 12 mực nước có xu thế hạ, mực nước dao động trong khoảng từ 0,25-0,5m. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số công trình đặc trưng như sau:



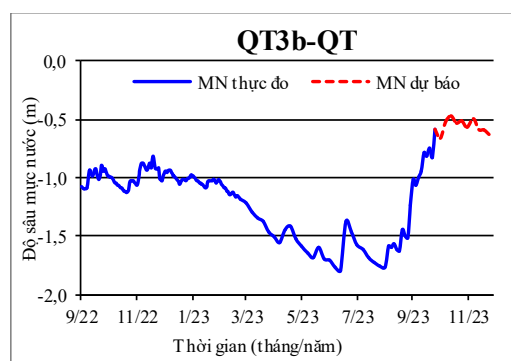
a) Xã Gio Mai, huyện Gio Linh (QT4-QT)



b) Xã Triệu Sơn, huyện Triệu Phong (QT7b-QT)



c) Xã Vĩnh Lâm, huyện Vĩnh Linh (QT1a-QT)



d) Xã Gio Hải, huyện Gio Linh (QT3b-QT)

Hình 4. Dự báo độ sâu mực nước tầng qđ

Bảng 2. Bảng tổng hợp độ sâu mực nước dự báo

STT	Công trình	Vị trí	Mực nước dự báo (m)			Ngày xuất hiện MN sâu nhất
			Nông nhất	Sâu nhất	Trung bình	
I Tầng chứa nước qđ						
1	QT3a-QT	Xã Gio Hải, huyện Gio Linh	-0,28	-1,04	-0,81	21/11/2023
2	QT9a-QT	Xã Hải Lệ, huyện Triệu Phong	-3,23	-4,75	-4,15	14/11/2023
3	QT7a-QT	Xã Triệu Sơn, huyện Triệu Phong	-1,09	-2,11	-1,71	24/11/2023
4	QT10a-QT	Xã Hải Khê, huyện Hải Lăng	-1,81	-2,00	-1,90	18/11/2023
II Tầng chứa nước qđ						
1	QT4-QT	Xã Gio Mai, huyện Gio Linh	-0,11	-0,92	-0,57	18/11/2023
2	QT7b-QT	Xã Triệu Sơn, huyện Triệu Phong	-4,89	-5,77	-5,41	08/11/2023
3	QT1a-QT	Xã Vĩnh Lâm, huyện Vĩnh Linh	-0,89	-1,08	-0,97	08/11/2023
4	QT3b-QT	Xã Gio Hải, huyện Gio Linh	-0,47	-0,53	-0,50	18/11/2023

2.3. Cảnh báo tài nguyên nước dưới đất

Theo Nghị định 167/2018/NĐ-CP về Quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất, trong tỉnh Quảng Trị thời điểm hiện tại chưa có công trình nào có độ sâu mực nước cần phải cảnh báo.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Hiện tại, trên phạm vi tỉnh Quảng Trị chưa có công trình thuộc diện phải cảnh báo, để đảm bảo khai thác ổn định, cần theo dõi chặt chẽ diễn biến mực nước dưới đất trong các tầng chứa nước trong tỉnh và các bản tin dự báo tiếp theo để phục vụ quản lý, khai thác hiệu quả nguồn nước dưới đất.

Trong mùa khô năm 2023, nhìn chung mực nước và chất lượng nước trong các tầng chứa nước thuộc tỉnh Quảng Trị đều tốt. Tuy nhiên có một số công trình có độ mặn, hàm lượng Mangan và Amôni vượt quá GTGH so với QCVN 09:2023/BTNMT, đề nghị các cơ quan đưa ra cảnh báo cho người dân và tiếp tục theo dõi thêm.